

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Lilama 45.4,

Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo về kết quả hoạt động trong năm 2013 và định hướng cho năm 2014 như sau

I. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Khó khăn chung của toàn nền kinh tế trong những năm qua là thử thách lớn đối với doanh nghiệp, tăng trưởng GDP của Việt Nam 2013 là 5,42% trong khi CPI lại tăng đến 6,04% so với năm 2012. Bên cạnh đó, đặc thù của ngành xây lắp là thời gian thi công kéo dài, việc nghiệm thu bàn giao được thực hiện từng phần, thời gian quyết toán thu hồi vốn diễn ra chậm ảnh hưởng đến doanh thu và lợi nhuận của Công ty, các chỉ tiêu kế hoạch 2013 đặt ra chưa được hoàn thành. Hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm đã đạt được những kết quả như sau:

- Tổng giá trị tài sản đạt 329,8 tỷ tăng 9,04% so với năm 2012, đạt 73,45% kế hoạch;
- Doanh thu thuần đạt 221,515 tỷ tăng 15,5% so với năm 2012, tuy nhiên chưa đạt kế hoạch mà công ty đề ra là 260 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế đạt 2,74 tỷ đồng giảm 39,24% so với năm 2012 và đạt 69,9% kế hoạch;
- Lợi nhuận sau thuế đạt 1,91 tỷ đồng, giảm 31,26% so với năm 2012.

2. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Trong năm 2013, Công ty không thực hiện công tác đầu tư mới.

3. Tình hình tài chính

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2012	2013
1	Khả năng thanh toán			
-	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,16	1,13
-	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,61	0,48
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
-	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	78,16%	82,01%
-	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	357,93%	455,82%
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
-	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	1,52	1,22

-	Vòng quay tổng tài sản	Vòng	0,60	0,70
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	1,45%	0,86%
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	4,14%	3,06%
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	0,87%	0,61%
-	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	3,32%	1,58%

- **Về khả năng thanh toán:** Hệ số thanh toán ngắn hạn năm 2013 của Công ty giảm từ 1,16 xuống 1,13 lần (tương đương giảm 2,8% so với năm 2012), hệ số thanh toán nhanh giảm từ 0,61 lần xuống còn 0,48 lần do lượng hàng tồn kho của Công ty trong năm 2013 tăng. Hàng tồn kho đang có xu hướng tăng và chiếm tỷ trọng lớn trong tổng tài sản, tính đến ngày 31/12/2013 hàng tồn kho chiếm gần 53,49% tài sản của Công ty, trong đó chủ yếu là chi phí sản xuất kinh doanh dở dang từ các công trình chưa hoàn thành bàn giao cho khách hàng.
- **Về Cơ cấu vốn:** Hoạt động kinh doanh của Công ty được tài trợ chủ yếu bằng Nợ, dù Tổng tài sản trong năm tăng 29,82 tỷ đồng, Nợ phải trả tăng gần 36 tỷ, cơ cấu Nợ/Tổng tài sản tăng từ 78,16% lên 82,01%, Nợ/Vốn chủ sở hữu tăng từ 357,93% lên 455,82% trong năm 2013. Các công trình đang trong quá trình nghiệm thu cần nhiều thời gian, chủ đầu tư không đủ kinh phí và ngân hàng giải ngân chậm là nguyên nhân nợ vay ngắn hạn tăng mạnh ảnh hưởng đến hệ số cơ cấu vốn của Công ty. Song đây cũng là tình hình chung của các doanh nghiệp cùng ngành.
- **Về năng lực hoạt động:** Do gặp nhiều khó khăn trong hoạt động kinh doanh, vòng quay tổng tài sản năm 2013 tăng nhẹ từ 0,6 lên 0,7 vòng. Vòng quay hàng tồn kho năm 2013 giảm từ 1,52 còn 1,22 vòng là do giá vốn hàng bán tăng 27,1% trong khi hàng tồn kho bình quân năm 2013 tăng đến 58,3% so với năm 2012.
- **Về khả năng sinh lợi:** Hệ số khả năng sinh lời qua các năm có xu hướng giảm năm 2013 giảm so với năm 2012 do hoạt động sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn dẫn đến lợi nhuận sau thuế của Công ty giảm 68,74% trong khi Tổng tài sản bình quân chỉ giảm 1,54% và Vốn chủ sở hữu bình quân giảm 7,11%.

4. Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2013

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

STT	Họ tên	Chức vụ	Ghi chú	SLCP năm giữ	Tỷ lệ %
1	Hoàng Văn Dư	CT HĐQT	Kiểm TGD	150.000	3,750%
2	Hoàng Văn Hà	TV HĐQT	Kiểm PTGD	36.912	0,923%
3	Đặng Văn Phúc	TV HĐQT	Kiểm KTT	32.000	0,800%
4	Đào Văn Cường	TV HĐQT	Kiểm PGĐ nhà máy	18.880	0,472%
5	Vũ Thế Phương	TV HĐQT	TV HĐQT không điều hành	6.608	0,165%
Tổng				244.400	6,110%

b. Hoạt động của Hội đồng quản trị

❖ **Các phiên họp:** Trong năm 2013, HĐQT đã có 6 phiên họp:

Phiên họp 01: Phiên họp thường lệ ngày 01/03/2013

- Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch SXKD và đầu tư 2 tháng quý 1 năm 2013. Phương hướng SXKD và đầu tư quý 2 năm 2013;
- Lập báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Hội đồng thành viên Tổng công ty Lắp máy Việt Nam chuẩn bị cho Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013;
- Thông qua kế hoạch, tiến độ công tác chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013;
- Xây dựng hạn mức vay vốn tín dụng ngắn hạn và hạn mức bảo lãnh năm 2013;
- Thông qua việc ủy quyền người đại diện pháp luật của Công ty ký kết các văn bản trong quan hệ vay vốn, bảo lãnh theo hạn mức năm 2013 tại Ngân hàng TMCP BIDV Đồng Nai.

Phiên họp 02: Phiên họp bất thường ngày 18/03/2013

- Thông qua kế hoạch chia cổ tức đợt 2 năm 2011.

Phiên họp 03: Phiên họp bất thường ngày 25/03/2013

- Thông qua kế hoạch chia cổ tức đợt 2 năm 2011.

Phiên họp 04: Phiên họp thường lệ ngày 03/07/2013

- Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch SXKD và đầu tư 6 tháng đầu năm 2013; Phương hướng SXKD và đầu tư quý 3 năm 2013;
- Xây dựng kế hoạch quỹ lương và đơn giá tiền lương năm 2013;
- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2013.

Phiên họp 05: Phiên họp bất thường ngày 04/09/2013

- Phê duyệt việc thành lập Ban tái cấu trúc Doanh nghiệp và nâng cao năng lực quản trị của Công ty cổ phần Lilama 45.4 giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến 2020.
- Phê duyệt việc áp dụng mức lương tối thiểu chung 1.150.000 đồng để thanh toán tiền lương khối cơ quan Công ty từ ngày 01 tháng 07 năm 2013.

Phiên họp 06: Phiên họp thường lệ ngày 03/10/2013

- Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch SXKD và đầu tư quý 3 năm 2013.
- Phương hướng nhiệm vụ thực hiện kế hoạch SXKD quý 4 và cả năm 2013.
- Xây dựng, tổ chức hệ thống điều hành SX của Ban Tổng giám đốc và các phòng ban nghiệp vụ.
- Rà soát, sửa đổi, điều chỉnh và ban hành các quy chế hoạt động của Công ty cho phù hợp theo quy định.

❖ **Tình hình tham dự các cuộc họp của thành viên Hội đồng quản trị**

Số TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỉ lệ %
1	Hoàng Văn Dư	Chủ tịch	6/6	100
2	Hoàng Văn Hà	Thành viên	6/6	100
3	Đặng Văn Phúc	Thành viên	6/6	100
4	Đào Văn Cường	Thành viên	6/6	100
5	Vũ Thế Phương	Thành viên	6/6	100

❖ **Các Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị trong năm 2013**

Số TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01-2013/NQ-HĐQT	03/01/2013	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Phê duyệt kế hoạch thực hiện các chỉ tiêu SXKD quý 1 và quý 2 năm 2013 <ul style="list-style-type: none"> » Giá trị sản lượng: Lũy kế 6 tháng= 210 tỷ đồng » Giá trị doanh thu: Lũy kế 6 tháng= 130 tỷ đồng » Giá trị lợi nhuận: Lũy kế 6 tháng= 4 tỷ đồng ▪ Lập báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Hội đồng thành viên Tổng công ty Lắp Việt Nam chuẩn bị cho ĐHĐCĐ thường niên 2013 ▪ Phê duyệt kế hoạch xây dựng hạn mức vay vốn lưu động ngắn hạn năm 2013 là 155 tỷ đồng và xây dựng hạn mức bảo lãnh là 100 tỷ đồng. ▪ HĐQT ủy quyền cho Ông Hoàng Văn Dư- Tổng Giám đốc Công ty đại diện doanh nghiệp thực hiện ký kết các văn bản trong quan hệ vay vốn, bảo lãnh theo hạn mức năm 2013 tại Ngân hàng TMCP BIDV Đồng Nai.
2	01A-2013/NQ-HĐQT	18/03/2013	Hội đồng quản trị ủy quyền cho Ông Hoàng Văn Dư- Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Lilama 45.4 phê duyệt Báo cáo tài chính Kiểm toán năm 2012 của Công ty.
3	02-2013/NQ-HĐQT	25/03/2013	Tổ chức thực hiện việc chia cổ tức đợt 2 năm 2011 là 7%/mệnh giá
4	03-2013/NQ-HĐQT	03/07/2013	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Thông qua đánh giá tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2013 <ul style="list-style-type: none"> » Giá trị sản lượng: Lũy kế 6 tháng = 214,1 tỷ đồng » Giá trị doanh thu: Lũy kế 6 tháng = 78,8 tỷ đồng » Giá trị lợi nhuận: Lũy kế 6 tháng = 1,6 tỷ đồng. ▪ Phê duyệt kế hoạch SXKD quý 3 năm 2013: <ul style="list-style-type: none"> » Giá trị sản lượng = 105,3 tỷ đồng » Giá trị doanh thu = 105 tỷ đồng » Giá trị lợi nhuận = 2,1 tỷ đồng ▪ Lựa chọn Công ty TNHH Tư vấn Kế toán và Kiểm toán Việt Nam (AVA) là đơn vị kiểm toán BCTC năm 2012 của Doanh nghiệp. ▪ Thông qua việc xây dựng kế hoạch quỹ lương và đơn

			<p>giá tiền lương năm 2013:</p> <ul style="list-style-type: none"> » Xây dựng kế hoạch quỹ lương = 58,5 tỷ đồng » Đơn giá tiền lương: 225 đồng tính trên 1000 đồng doanh thu
5	04-2013/NQ-HĐQT	04/09/2013	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Phê duyệt việc thành lập Ban tái cấu trúc Doanh nghiệp và nâng cao năng lực quản trị của Công ty cổ phần Lilama 45.4 giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến 2020 ▪ Phê duyệt mức lương tối thiểu chung 1,150,000 đồng để thanh toán tiền lương khối cơ quan Công ty từ ngày 01 tháng 07 năm 2013
6	05-2013/NQ-HĐQT	03/10/2013	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Thông qua đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư quý 3 năm 2013: <ul style="list-style-type: none"> » Giá trị sản lượng= 112,9 tỷ đồng » Giá trị doanh thu= 42,9 tỷ đồng » Giá trị lợi nhuận= 0,25 tỷ đồng ▪ Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh quý 4 năm 2013: <ul style="list-style-type: none"> » Giá trị sản lượng= 139,5 tỷ đồng » Giá trị doanh thu= 138,5 tỷ đồng » Giá trị lợi nhuận= 2,0 tỷ đồng ▪ Xây dựng, tổ chức hệ thống điều hành sản xuất của Ban Tổng giám đốc và các phòng ban nghiệp vụ. ▪ Rà soát, sửa đổi, điều chỉnh và ban hành các quy chế hoạt động của Công ty cho phù hợp theo quy định.
7	01-2013/QĐ-HĐQT	01/04/2013	Thành lập tiểu ban nhân sự phục vụ ĐHCĐ thường niên năm 2013
8	02-2013/QĐ-HĐQT	03/07/2013	Phê duyệt đơn giá tiền lương năm 2013 là 225 đồng tính trên 1000 đồng doanh thu
9	03-2013/QĐ-HĐQT	04/09/2013	Thành lập Ban tái cấu trúc doanh nghiệp và nâng cao năng lực quản trị của Công ty cổ phần Lilama 45.4
10	04-2013/QĐ-HĐQT	04/09/2013	Phê duyệt việc áp dụng mức lương tối thiểu chung 1.150.000 đồng để thanh toán tiền lương khối cơ quan Công ty từ ngày 01 tháng 07 năm 2013.
11	05-2013/QĐ-HĐQT	03/10/2013	Ban hành Quy chế Quản trị của Công ty CP Lilama 45.4
12	06-2013/QĐ-HĐQT	03/10/2013	Ban hành Quy chế Quản trị tài chính của Công ty CP Lilama 45.4
13	07-2013/QĐ-HĐQT	03/10/2013	Ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, từ chức, miễn nhiệm chức vụ đối với Cán bộ Công ty cổ phần Lilama 45.4.

❖ **Tiền lương, Thù lao của HĐQT và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2013**

STT	Họ tên	Chức vụ	Tiền lương (Đvt: đồng)	Thù lao (Đvt: đồng)
1	Hoàng văn Dư	CT HĐQT	199.485.000	52.800.000
2	Hoàng Văn Hà	TV HĐQT	151.992.000	39.600.000
3	Đặng Văn Phúc	TV HĐQT	131.338.000	39.600.000
4	Đào văn Cường	TV HĐQT	71.740.000	39.600.000
5	Vũ Thế Phương	TV HĐQT	86.930.000	39.600.000
Tổng cộng			641.485.000	211.200.000

II. **Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc công ty và các cán bộ quản lý khác**

Hội đồng quản trị luôn theo dõi sát sao hoạt động của Ban Tổng giám đốc, giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị nhằm tạo thuận lợi cho hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc.

Trong năm 2013, Ban Tổng giám đốc cùng các cán bộ quản lý đã thực hiện nghiêm túc và có trách nhiệm các chỉ đạo và quy định do HĐQT ban hành.

Năm 2013 tình hình hoạt động của công ty gặp nhiều khó khăn, việc thu hồi vốn chậm ảnh hưởng lớn đến hoạt động của công ty, nguyên nhân:

- Các dự án tập trung công tác hoàn thiện và quyết toán công trình, công việc mất nhiều thời gian, khối lượng nghiệm thu đạt thấp;
- Chủ đầu tư thiếu nguồn vốn thanh toán, các thủ tục thanh toán kéo dài, không thu hồi vốn kịp thời chi phí vốn tăng;
- Một số công trình hồ sơ pháp lý trong thanh toán chưa đầy đủ, ngân hàng chậm giải ngân;
- Các hợp đồng ký được giá trị thấp, có hợp đồng ký nhưng chủ đầu tư chưa có vốn thi công;
- Bố trí lao động ở một số công trình chưa hợp lý dẫn đến chi phí nhân công tăng;
- Các dự án, công trình trải khắp đất nước, điều động, di chuyển tốn kém;
- Cơ cấu lao động gián tiếp so với lao động trực tiếp chưa phù hợp.

Có thể khái quát ưu và nhược điểm của Ban Tổng giám đốc trong năm qua như sau:

❖ **Ưu điểm**

- Đoàn kết, năng động, nhiệt tình làm việc không kể ngày đêm.
- Ban Tổng giám đốc là một tập thể đoàn kết, có trình độ chuyên môn kỹ thuật tốt, dành nhiều thời gian, tâm huyết cho công việc. Quan hệ với đối tác luôn dành được sự yêu mến của khách hàng.

❖ **Nhược điểm**

- Công tác tổ chức sản xuất chưa đồng bộ. Việc tổ chức sản xuất kinh doanh một cách có hiệu quả là một việc khó. Trong năm qua Công ty không đạt được những chỉ tiêu kế hoạch là do thiếu đồng bộ trong khâu tổ chức sản xuất. Để nghiệm thu hoàn thành sản phẩm cần phải đồng bộ các khâu, lao động, vật liệu, và máy móc công cụ.
- Kế hoạch sản xuất chưa sát thực tế. Do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế, tình hình đầu tư giảm sút, kế hoạch bị phá vỡ, thay đổi. Công ty đã không đi sát được với thực trạng đó, dẫn đến không hoàn thành kế hoạch sản xuất năm 2013.
- Bố trí một số đội trưởng sản xuất chưa phù hợp với yêu cầu của công việc được giao cũng làm ảnh hưởng đến việc không hoàn thành kế hoạch sản xuất của Công ty.

III. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2014 được dự báo tình hình kinh tế vĩ mô sẽ ổn định hơn. Tuy nhiên, để giải quyết được những khó khăn hiện tại của công ty, Hội đồng quản trị hoàn toàn đồng thuận về kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh cần trọng mà Ban Tổng giám đốc đã đề trình.

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2013	Kế hoạch 2014	So với năm 2013 (%)
1	Giá trị sản lượng	308.480	325.000	105,35%
2	Doanh thu	221.515	240.000	108,34%
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	2.740	3.500	127,74%
4	Dự kiến chia cổ tức	3%	5%	168,67%
5	Đầu tư XD CB	0	2.500	-

Để thực hiện được kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014 Công ty cổ phần Lilama 45.4 sẽ áp dụng những giải pháp sau trong quá trình hoạt động:

- Tiếp tục hoàn thiện, rà soát các quy chế nội bộ như: quy chế quản lý tài chính; Quy trình đấu thầu, quy trình mua sắm vật tư, quy trình mua sắm tài sản, quy trình đầu tư, quy trình quản lý dự án; Hệ thống báo cáo quản trị nội bộ, Hệ thống đánh giá hiệu quả hoạt động ... chuẩn hóa hoạt động của công ty nhằm giảm rủi ro.
- Hoàn thiện cơ chế tuyển dụng, đào tạo nhân sự; chế độ tiền lương, đãi ngộ để thúc đẩy động lực làm việc của người lao động, đồng thời thu hút nhân tài, xây dựng nguồn nhân lực vững mạnh.
- Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc xây dựng kế hoạch cụ thể nhằm nâng cao năng suất lao động.
- Rà soát lại cơ cấu, sơ đồ tổ chức, chức năng và nhiệm vụ một số phòng ban, bộ phận cho phù hợp với quy mô, định hướng, ngành nghề của Công ty, xây dựng đội ngũ nhân sự tinh gọn.
- Đặc biệt kiểm soát chặt chẽ đối với vấn đề tài chính. Thường xuyên theo dõi công nợ, không để nợ phải thu kéo dài ảnh hưởng đến tình hình tài chính công ty.
- Tiếp tục lấy hoạt động xây lắp, chế tạo là lĩnh vực sản xuất kinh doanh trọng tâm. Tập trung củng cố, phát triển các nguồn lực sẵn có nhằm khai thác thị trường hiện

có cũng như thâm nhập các phân khúc thị trường mới đối với mảng chế tạo, bảo trì bảo dưỡng cho các khu công nghiệp, các nhà máy, dây chuyền sản xuất trong khu công nghiệp.

- Hướng đến việc tận dụng nguồn lực sẵn có để khai thác thêm mảng cung cấp dịch vụ bảo trì, sửa chữa cho các nhà máy, dây chuyền sản xuất trong các khu công nghiệp các tỉnh miền Đông Nam Bộ.
- Trình Đại hội đồng cổ đông thông qua đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị của Công ty giai đoạn 2012 – 2015 định hướng đến năm 2020 và triển khai thực hiện ngay trong năm 2014.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua!

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

HOÀNG VĂN DƯ